

## Use Case “Xem thông tin xe đang thuê” (ViewRentingBikeInformation)

### 1. Mã Use Case

UC004

### 2. Mô tả

Use case mô tả tương tác giữa người dùng và hệ thống khi người dùng xem thông tin xe đang thuê

### 3. Tác nhân

Người dùng

### 4. Tiền điều kiện

Người dùng đang thuê xe

### 5. Luồng sự kiện chính

Step1 : Người dùng chọn chức năng xem thông tin xe đang thuê

Step2 : Hệ thống hiển thị kết quả

### 6. Luồng sự kiện thay thế

**Bảng 10 – Luồng sự kiện thay thế của Use case “Xem thông tin xe đang thuê”**

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Tại bước 2	Hệ thống không truy xuất được thông tin xe	Báo lỗi và thoát chức năng	Use case kết thúc

### 7. Dữ liệu đầu vào

**Bảng 11– Dữ liệu đầu vào của Use case “Xem thông tin xe đang thuê”**

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Mã xe		Có		1004567

### 8. Dữ liệu đầu ra

**Bảng 12 – Dữ liệu đầu ra khi xem thông tin xe đang thuê**

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Định dạng hiển thị	Ví dụ
1.	Loại xe			Xe điện
2.	Thời gian thuê	Thời gian thuê tính tới hiện tại	hh:mm:ss	02:00:32
3.	Số tiền cần trả	Chi phí dựa theo thời gian thuê	- Số dương - Ngăn cách bằng dấu chấm - Căn lề phải	200.000

4.	Lượng pin còn lại	Lượng pin của xe tính theo đơn vị %	x%	40%
----	-------------------------	--	----	-----

**9. Hậu điều kiện**

Không